

Đề cương chi tiết học phần

- Tên học phần:** THIẾT KẾ VÀ TRIỂN KHAI CẤU TẠO CÁC SẢN PHẨM NỘI THẤT
Mã học phần: DESI320216
- Tên Tiếng Anh:** DESIGN AND IMPLEMENTATION STRUCTURE OF INTERIOR PRODUCTS
- Số tín chỉ:** 2 tín chỉ (1/1/0) (1 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành)
Phân bố thời gian: 15 tuần (1 tiết lý thuyết hoặc 2 tiết thực hành + 6 tiết tự học/ tuần)
- Các giảng viên phụ trách học phần:**
 - GV phụ trách chính: TS. KTS. Nguyễn Văn Hoan
 - Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:
 - + TS. KTS. Đỗ Xuân Sơn
 - + Ths. KTS. Nguyễn Dương Tử
- Điều kiện tham gia học tập học phần**
Học phần tiên quyết: Không
Học phần trước:
 - Cơ sở văn hóa Việt Nam
 - Nguyên lý thiết kế kiến trúc công trình DD
 - Nguyên lý bố cục tạo hình kiến trúc
 - Nguyên lý thị giác
 - Nguyên lý thiết kế nội ngoại thấtHọc phần song song: Không

6. Mô tả học phần (Course Description)

Học phần Thiết kế và triển khai cấu tạo các sản phẩm nội thất là một học phần quan trọng trong việc đào tạo Kiến trúc sư ngành Kiến trúc nội thất theo hướng thực hành. Dựa trên nền tảng kiến thức qua các học phần trước, học phần này cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng nghiên cứu, thiết kế và triển khai cấu tạo để đưa vào sản xuất và thi công các sản phẩm nội thất từ phương án thiết kế kiến trúc nội thất. Học phần không chỉ đi sâu vào việc thiết kế tạo dáng cho sản phẩm mà tập trung vào kỹ năng mô hình hóa và khai triển sản phẩm tổng thể thành các đơn nguyên riêng rẽ để sản xuất trước khi đưa vào lắp dựng. Từ đó cung cấp cho người thiết kế những kinh nghiệm cũng như ảnh hưởng của kỹ thuật sản xuất, của biện pháp thi công tới việc định hình thiết kế sản phẩm.

Học phần cũng cung cấp cho người học kiến thức về việc ráp nối, kỹ thuật tách, ghép, lắp dựng các sản phẩm từ quá trình triển khai bản vẽ sản xuất đến công đoạn sản xuất và thi công lắp dựng tại công trình.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả mục tiêu (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên)	Chuẩn đầu ra CTĐT	Trình độ năng lực
---------------------	---	----------------------	-------------------

G1	Nắm vững được nguyên tắc trong thiết kế các sản phẩm nội thất như các đồ đạc rời cũng như các sản phẩm lắp dựng nội thất khác.	1.2	3
	Áp dụng các kiến thức đã học vào triển khai bản vẽ khai triển cấu tạo sản xuất các sản phẩm nội thất cũng như đề xuất các giải pháp kỹ thuật trong triển khai sản xuất sản phẩm trên bản vẽ, cách phối kết hợp các sản phẩm nội thất với hệ thống trang thiết bị và các hệ thống kỹ thuật khác trong không gian nội thất	1.3	3
G2	Khả năng nghiên cứu, xác định và hình thành vấn đề khi thiết kế triển khai các sản phẩm nội thất	2.1	3
	Khả năng tư duy toàn diện giữa thiết kế - sản xuất và lắp dựng, trao đổi, phân xét và cân bằng trong các phương án	2.3	3
	Khả năng tư duy sáng tạo, kiên trì, linh hoạt và sẵn sàng chấp nhận rủi ro trong quá trình nghiên cứu, đề xuất và triển khai ý tưởng	2.4	3
	Kỹ năng và đạo đức cá nhân nghề nghiệp KTS theo hướng chuyên nghiệp	2.5	3
G3	Khả năng sử dụng các kỹ năng giao tiếp khác nhau như viết báo cáo, thể hiện bản vẽ, thuyết trình, bảo vệ công việc trong hoạt động nghề nghiệp	3.2	2
G4	Ý thức được vai trò cá nhân cũng như đánh giá được tính bền vững, những tác động qua lại giữa công việc thực hiện với khách hàng, xã hội, môi trường	4.1	2
	Khả năng quản lý, phát triển, đảm bảo đạt được mục tiêu dự án	4.3	3
	Khả năng đáp ứng các yêu cầu bền vững, an toàn, thẩm mỹ, vận hành trong công việc	4.4	3
	Khả năng thiết kế quy trình và quản lý quá trình triển khai công việc	4.5	3
	Khả năng thiết kế giải pháp và tối ưu hóa vận hành dự án	4.6	2

8. Chuẩn đầu ra của học phần

CĐR Học phần		Mô tả CĐR (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	Chuẩn đầu ra CDIO	Trình độ năng lực
G1	G1.2	- Nắm vững được nguyên lý thiết kế các sản phẩm nội thất, về xử lý kỹ thuật, thiết kế sản xuất và thi công các thành phần nội thất cơ bản.	1.2.1	3

	G1.3	- Có kiến thức về vật liệu sản xuất sản phẩm nội thất - Có kiến thức thiết lập hồ sơ sản xuất sản phẩm nội thất - Có kiến thức về thiết kế tạo dáng đồ đạc nội thất - Có kiến thức về xử lý các ảnh hưởng kỹ thuật đến sản phẩm nội thất (đặc tính kỹ thuật vật liệu, liên kết,...)	1.3.1	3
G2	G2.1	Khả năng nghiên cứu, xác định và hình thành vấn đề khi thiết kế triển khai các sản phẩm Kiến trúc nội thất	2.1.1	3
	G2.3	Khả năng tư duy toàn diện trong thiết kế, trao đổi, phán xét và cân bằng giữa phương án thiết kế - phương án sản xuất	2.3.4	3
	G2.4	Xác định các kỹ năng tự học suốt đời	2.4.6	3
	G2.5	Mô tả các kỹ năng nghề nghiệp bao gồm trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp	2.5.1	3
G3	G3.2	Có khả năng giao tiếp, thuyết trình bằng lời nói, hình vẽ	3.2.3	2
G4	G4.1	Ý thức được vai trò cá nhân cũng như đánh giá được tính bền vững, những tác động qua lại giữa công việc thực hiện với khách hàng, xã hội, môi trường	4.1.2 4.1.4 4.1.7	2 2 2
	G4.3	Khả năng quản lý, phát triển, đảm bảo đạt được mục tiêu dự án	4.2.4	3
	G4.4	Khả năng đáp ứng các yêu cầu bền vững, an toàn, thẩm mỹ, vận hành trong công việc	4.4.6	3
	G4.5	Khả năng thiết kế quy trình và quản lý quá trình triển khai công việc	4.5.6	3
	G4.6	Khả năng thiết kế giải pháp và tối ưu hóa vận hành dự án	4.6.1	2

9. Đạo đức khoa học:

Tham dự lớp đầy đủ, nghiêm túc. Trong quá trình học, sinh viên phải tham gia thảo luận về các nội dung trong bài học. Thực hiện đầy đủ các bài tập được giao.

Các bài tập cá nhân phải được thực hiện từ chính bản thân sinh viên. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá 0 (không) điểm quá trình và cuối kỳ.

10. Nội dung chi tiết học phần:

Lý thuyết/Thực hành: (15LT/30 TH)

Tuần/ Buổi học	Nội dung	CĐR	TĐ NL	Phươn g pháp học	PP đánh giá
1/10	CHƯƠNG MỞ ĐẦU I. ĐỊNH NGHĨA 1.1 Định nghĩa về nội thất và các sản phẩm nội thất 1.2 Vai trò của thiết kế và thi công sản phẩm nội thất trong kiến trúc hiện đại II. NHÂN TRẮC HỌC: 2.1 Quan hệ giữa các sản phẩm nội thất với chức năng sử dụng không gian 1.2 Nhân trắc học trong thiết kế sản phẩm nội thất	G1.2 G2.1 G2.5	3 3 3	Nêu, thảo luận vấn đề	Trả lời câu hỏi ngắn
2/10	CHƯƠNG 1: CÁC YÊU CẦU ĐẶC TRƯNG CỦA CÁC SẢN PHẨM NỘI THẤT 1.1. Yêu cầu thích dụng: 1.1.1. Chức năng sử dụng của sản phẩm 1.1.2. Chức năng trang trí của sản phẩm 1.1.3. Không gian nội thất đặc biệt 1.2 Yêu cầu bền vững 1.1.1. Vật liệu nội thất đáp ứng điều kiện sử dụng 1.1.2. Vật liệu nội thất đáp ứng điều kiện môi trường 1.3 Yêu cầu hiệu quả kinh tế 1.1.1. Vật liệu sản xuất 1.1.2. Giá thành thi công lắp dựng	G1.3 G2.3 G2.4	3 3 3	Nêu, thảo luận vấn đề	
3/10	CHƯƠNG 2: NGUYÊN LÝ THIẾT KẾ CÁC SẢN PHẨM NỘI THẤT 2.1. Thiết kế kỹ thuật các sản phẩm nội thất 2.1.1. Yêu cầu của bản vẽ thiết kế kỹ thuật 2.1.2. Nguyên tắc thiết kế kỹ thuật sản phẩm nội thất 2.2. Triển khai thiết kế sản xuất các sản phẩm nội thất	G1.3 G2.3 G2.4	3 3 3	Nêu, thảo luận vấn đề	

	2.2.1. Yêu cầu của bản vẽ thiết kế kỹ thuật 2.2.2. Nguyên tắc thiết kế kỹ thuật sản phẩm nội thất				
4/10	CHƯƠNG 3: NGUYÊN TẮC SẢN XUẤT VÀ THI CÔNG CÁC SẢN PHẨM NỘI THẤT 3.1. Quy trình sản xuất các sản phẩm nội thất 3.2. Công nghệ sản xuất sản phẩm nội thất 3.3. Thiết kế sản xuất thích ứng với sản xuất tự động hóa CNC trong sản xuất sản phẩm nội thất	G1.3 G2.3 G2.4	3 3 3	Nêu, thảo luận vấn đề	
5/10	CHƯƠNG 4: QUY TRÌNH THI CÔNG VÀ LẮP DỰNG CÁC SẢN PHẨM NỘI THẤT 4.1. Quy trình thi công lắp dựng các sản phẩm nội thất 4.2. Vai trò của việc lập biện pháp thi công sản phẩm nội thất 4.3. Hoàn thiện – Bảo hành – Bảo trì sản phẩm nội thất	G3.2 G4.1 G4.3	2 2 3	Nêu, thảo luận vấn đề	
6-10/10	THỰC HÀNH TẠI XƯỞNG THIẾT KẾ: Sinh viên thực hành lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật một nhóm sản phẩm nội thất được chọn	G3.2 G4.1 G4.3	2 2 3	Nêu, thảo luận vấn đề	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà - Nghiên cứu sách tham khảo về kiến trúc nội thất, xu hướng và nhu cầu xã hội về thiết kế nội thất + Tìm hiểu nội dung các học phần thông qua phần mô tả tóm tắt trong chương trình đào tạo và đề cương chi tiết + Tìm đọc các tài liệu liên đến các thành phần tham gia vào không gian Kiến trúc nội thất: vật liệu, màu sắc, ánh sáng...	G1.3 G2.1 G2.3 G2.4	3 3 3 3	Tự nghiên cứu	Trách nhiệm khách quan

11. Đánh giá kết quả học tập

- Thang điểm đánh giá: 10

- Kế hoạch kiểm tra:

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	CDR	TĐN L	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình							
BTL#1 (cá nhân)	Đánh giá kiểm tra giữa kỳ Sinh viên lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật một sản phẩm nội thất	Tuần 1-5	G1.2 G2.4 G2.5	2 2 2	Bản vẽ thiết kế kỹ thuật sản phẩm nội thất	Bài kiểm tra viết tự luận	50
Đánh giá cuối kỳ (Bài thực hành)							
TL#1 (cá nhân)	Sinh viên lập hồ sơ thiết kế sản xuất và thi công sản xuất – lắp dựng sản phẩm nội thất tại xưởng theo tỉ lệ 1-1	Tuần 6-10	G1.2 G2.4 G3.2 G4.1	2 2 2 2	Sản phẩm nội thất	Bài luận	50

CDR học phần	Hình thức kiểm tra		
	Bài tập quá trình	Bài thực hành	Ghi chú
G1.2	x		
G2.4	x		
G2.5	x		
G3.2	x	x	
G4.1		x	
G4.3		x	
G4.4		x	
G4.5		x	
G4.6		x	

12. Tài liệu học tập

Giáo trình:

[1] Nguyễn Hoàng Liên (2004), Nguyên lý thiết kế kiến trúc nội thất, NXB Hà Nội.

Tài liệu tham khảo:

[1] Nguyễn Mạnh Thu (2009), *Lý thuyết kiến trúc*, NXB Xây dựng.

[2] Ching, Francis D.K (2012), *Introduction to architecture*, NXB Wiley.

[3] Neufert, Ernst (2012), *Architects' data*, NXB Wiley-Blackwell.

[4] Francis D.K.Ching (2015), *Thiết kế nội thất*, NXB Xây dựng.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

PGS.TS. Châu Đình Thành

TS.KTS. Đỗ Xuân Sơn

TS.KTS. Nguyễn Văn Hoan

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Lần 1: Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày tháng năm	(người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)
	Tổ trưởng Bộ môn: